

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**
Số: 10/2024/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Đà Lạt, ngày 05 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 908/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2023 về việc “*Ly hôn*” giữa: Bà Lê Thị Tuyết N, sinh năm: 1981; địa chỉ: 162/2 đường C, Phường 2, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng và ông Hồ Tuấn L, sinh năm: 1975; địa chỉ: 162/2 đường C, Phường 2, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ các Điều 55, Điều 57 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28/12/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Tuyết N và ông Hồ Tuấn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Tuyết N và ông Hồ Tuấn L thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Lê Thị Tuyết N và ông Hồ Tuấn L có 02 con chung là Hồ Lê Kha V, sinh ngày 21/10/2000 và Hồ Lê Bảo K, sinh ngày 13/12/2005. Hiện nay hai con chung đã thành niên nên không xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Lê Thị Tuyết N và ông Hồ Tuấn L xác định không có nên không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Bà Lê Thị Tuyết N thỏa thuận chịu 150.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (phần án phí ông L phải chịu là 75.000đ và phần án phí bà N phải chịu là 75.000đ), được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ theo biên lai số 0000183 ngày 20/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Trả lại cho bà N 150.000 đồng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tp Đà Lạt;
- Chi cục THADS Tp Đà Lạt;
- UBND phường Phô N, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Mai Ngọc Lâm